

Bản án số: **97/2021/HS-ST**

Ngày 21/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bính

Bà Trần Thị Lệ Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 25/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 104/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn S**, sinh năm 1986 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn A, con bà Phạm Thị C; vợ Bùi Thị T, có 01 con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt”.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1993 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H1 (đã chết), con bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân: Bản án số 25/2018/HSST ngày 10/5/2018 của TAND huyện K xử phạt bị cáo 19 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong bản án.

Ngày 01/01/2021, Công an xã Y, huyện K ra Quyết định xử phạt hành chính số 25 bằng hình thức “cảnh cáo” về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay “có mặt”.

- **Bị hại:** Anh Phạm Thanh B, sinh năm 1962; nơi cư trú: Phố P, TT. P, huyện K, tỉnh Ninh Bình “vắng mặt”.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Triệu Anh T1, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm 10, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”.

Anh Phạm Văn A, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”.

Anh Hoàng Quốc V, sinh năm 1996; nơi cư trú: Xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình. “vắng mặt”.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn H3 “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn Sao, Nguyễn Văn H và Hoàng Quốc V là những người sử dụng trái phép chất ma túy. Do cần tiền để tiêu sài cá nhân nên Sao rủ H và V đi trộm cắp tài sản cụ thể các lần như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 07/8/2021, Sao đến nhà H chơi tại đây S gặp Hoàng Quốc V, nên rủ V đi trộm cắp nhôm tại cửa hàng sản xuất, kinh doanh hàng cơ khí ở xóm 2, xã Y, huyện K do ông Phạm Thanh B làm chủ thì V đồng ý. Cả hai đến cửa hàng của ông B, V đứng ngoài còn S trèo chui qua cửa sổ thông gió để vào kho rút 03 thanh nhôm hình hộp màu nâu đen nhãn hiệu XING FA-FUJIN kích thước (6m x 7cm x 3cm) đưa qua cửa sổ nhà kho cho V rút 03 thanh nhôm ra ngoài. S trèo ra ngoài bẻ gập lại các thanh nhôm lại, còn V lấy dây buộc gọn những thanh nhôm trên. Sau đó, S về nhà lấy xe mô tô BKS 35H8-2583 chở V ngồi sau ôm 03 thanh nhôm đến bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Triệu Anh T1. Sau khi cân trọng lượng 03 thanh nhôm là 16,5kg với số tiền là 725.000đ. Số tiền này S và V đã mang đi tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 08/8/2021, S tiếp tục đến nhà H chơi và rủ H sang cửa hàng của ông B để trộm cắp tài sản H đồng ý. Cả hai đi bộ đến cửa hàng, S trèo qua mái tôn đột nhập vào kho rút 03 thanh nhôm hình hộp màu nâu đen nhãn hiệu XING FA-FUJIN kích thước (6m x 7cm x 3cm) dựng thẳng đứng hướng

lên mái tôn rồi trèo lên mái tôn rút các thanh nhôm lên và chuyển xuống cho H đang đứng ở dưới để đỡ lấy các thanh nhôm. Khi lấy được 03 thanh nhôm trên thì S trèo ra ngoài cùng H bẻ gấp các thanh nhôm và dùng dây buộc thành một bó. Sau đó, S về nhà lấy xe mô tô BKS 35H8-2583 chở H ngồi sau ôm 03 thanh nhôm vừa trộm cắp được đến bán tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh T1 có trọng lượng 16kg với số tiền 600.000đ. Sau khi bán xong S và H tiếp tục quay trở lại cửa hàng nhà ông B cũng với thủ đoạn trên cả hai tiếp tục trộm cắp 03 thanh nhôm hình hộp màu vân gỗ nhãn hiệu XING FA-GM55 kích thước (6m x 7cm x 3cm) và chở đi bán cho anh T có trọng lượng 14,5kg với giá 600.000đ. Trong buổi tối ngày 08/8/2021 S và H đã liên tiếp trộm cắp 06 thanh nhôm với tổng trọng lượng 30,5kg tại cửa hàng cơ khí của ông B bán được tổng số tiền 1.200.000đ, số tiền này S và H đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 09/8/2021, Sao lại đến nhà H và tiếp tục rủ H sang nhà ông B trộm cắp nhôm bán lấy tiền tiêu sài. Cũng bằng thủ đoạn như ngày 08/8/2021, S và H đã trộm cắp 02 lần mỗi lần 02 thanh nhôm tại cửa hàng cơ khí nhà ông B trong đó có 02 thanh nhôm hình hộp màu nâu màu đen nhãn hiệu XING FA- FUJIN kích thước (6m x 7cm x 3cm) và 02 thanh nhôm hình hộp màu vân gỗ nhãn hiệu XING FA-GM55 kích thước (6m x 7cm x 3cm) với tổng trọng lượng 20kg và bán cho cửa hàng mua sắt vụn của anh T1 được số tiền 880.000đ, số tiền này S và H đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 10/8/2021 ông Phạm Thanh B đã có đơn trình báo sự việc đến cơ quan công an. Quá trình điều tra thu giữ tại cửa hàng thu mua sắt vụn của anh Triệu Anh T1 08 thanh nhôm màu cà phê kích thước (6m x 7cm x 3cm) và dày 0,1cm trên mỗi thanh nhôm có dòng chữ “XING FA-FUJIN” các thanh nhôm đều bị bẻ gấp thành 03 đoạn; 05 thanh nhôm màu vân gỗ hình hộp kích thước (6m x 7cm x 3cm) và dày 0,1cm trên mỗi thanh nhôm có dòng chữ “XING FA-GM 55” các thanh nhôm đều bị bẻ gấp thành ba đoạn; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S 110 màu đen, BKS 35H8-2583.

Bản Kết luận định giá tài sản số 40/HĐĐG ngày 23/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện K kết luận: 08 thanh nhôm màu cà phê, mỗi thanh nhôm hình hộp kích thước (6m x 7cm x 3cm) trên mỗi thanh có dòng chữ “XING FA-FUJIN”, tổng khối lượng 43kg có giá là 3.741.000đ; 05 thanh nhôm màu vân gỗ mỗi thanh nhôm hình hộp kích thước (6m x 7cm x 3cm) trên mỗi thanh có dòng chữ “XING FA-GM 55” tổng khối lượng 24kg có giá là 2.328.000đ. Tổng cộng giá trị tài sản định giá là 6.069.000đ. Căn cứ bản kết luận định giá xác định ngày 07/8/2021,

Phạm Văn S và Hoàng Quốc V đã có hành vi trộm cắp 03 thanh nhôm nhãn hiệu XING FA-FUJIN tổng khối lượng 16,5kg trị giá 1.435.500đ. Ngày 08/8/2021, Phạm Văn S và Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 03 thanh nhôm XING FA-FUJIN có khối lượng 16kg và 03 thanh nhôm nhãn hiệu XING FA-GM55 có khối lượng 14,5kg tổng giá trị 06 thanh nhôm là 2.798.500đ. Ngày 09/8/2021, Phạm Văn S và Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 02 thanh nhôm nhãn hiệu XING FA-FUJIN có khối lượng 10,5kg và 02 thanh nhôm nhãn hiệu XING FA-GM55 có khối lượng 9,5kg, cả 04 thanh nhôm có tổng giá trị 1.835.000đ.

Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; riêng bị cáo S được hưởng thêm tình tiết được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng là tiền mà anh Triệu Anh T1 đã mua những thanh nhôm của các bị cáo vào ngày 08/8/2021, do anh T1 không yêu cầu các bị cáo trả lại, đây là tiền do phạm tội mà. Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Các bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh chụp hiện trường, cũng như lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách

nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, cụ thể khoảng 20 giờ ngày 08/8/2021, tại cửa hàng kinh doanh nhôm ở xóm 2, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình do ông Phạm Thanh B làm chủ. Lợi dụng sự sơ hở trong việc trông coi tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình ông B 06 thanh nhôm có tổng trọng lượng là 30,5kg trị giá 2.798.500 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

### ***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây và vụ án có hai bị cáo tham gia nhưng là vụ án đồng phạm giản đơn. Nên khi xem xét, quyết định hình phạt cũng cần phân tích đánh giá tính chất, vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo để cá thể hóa mức hình phạt cho phù hợp.

Đối với bị cáo Phạm Văn S, có nhân thân thân tốt, tuy nhiên bị cáo lại là người khởi sự, trực tiếp vào trong cửa hàng của ông B thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, sau đó cùng bị cáo H mang đi tiêu thụ. Do vậy, bị cáo S giữ vai trò chính, phải chịu mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của mình.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn H, sau khi được bị cáo S rủ rê về việc trộm cắp tài sản tại cửa hàng của ông B, thì bị cáo đồng ý luôn và tích cực cùng bị cáo S tham gia vào việc trộm cắp tài sản từ khi thực hiện cho đến khi đi tiêu thụ tài sản. Tuy bị cáo được xác định có vai trò thứ hai trong vụ án, nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngoài lần phạm tội này ra thì năm 2018 bị cáo đã bị TAND huyện K xử phạt 19

tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo đã chấp hành xong. Do đó, bị cáo phải chịu mức hình phạt ngang bị cáo S.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo S được áp dụng thêm tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội, thì hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích có tiền để sử dụng ma túy, do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật bằng hình phạt tù có thời hạn, để các bị cáo có thời gian cải tạo, sửa chữa trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 13 thanh nhôm nêu trên là tài sản thuộc sở hữu của ông Phạm Thanh B, ông B có đơn xin lại tài sản, nên Cơ quan công an đã trả lại tài sản trên cho ông B là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS 110 màu đen, BKS 35H8-2583 đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H4, chị H4 đã bán cho một người không quen biết sau đó ông Phạm Văn A là bố đẻ bị cáo S mua lại chiếc xe trên, không có giấy tờ mua bán, việc bị cáo sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản ông A không biết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại xe cho ông A là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền mà anh Triệu Anh T1 đã mua những thanh nhôm của các bị cáo và anh Hoàng Quốc V. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án anh T1 không yêu cầu các bị cáo và anh V trả lại số tiền nói trên. Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính và yêu cầu các bị cáo và anh V nộp lại số tiền các ngày 07/8/2021 và ngày 09/8/2021, cụ thể buộc bị cáo S nộp lại 802.500 đồng, bị cáo H nộp lại 440.000 đồng, anh V nộp lại 362.500 đồng. Số tiền còn lại là 1.200.000 đồng ngày 08/8/2021, đây là tiền do phạm tội mà có, các bị cáo đã tiêu sài

cá nhân hết, nên cần truy thu bị cáo S số tiền 600.000 đồng, bị cáo H số tiền 600.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với hành vi trộm cắp ngày 07/8/2021 và 09/8/2021 của Phạm Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Quốc V chưa đủ định lượng, bản thân S, H và V trước đó chưa có tiền án tiền sự về các tội xâm phạm sở hữu, nên hành vi trộm cắp tài sản của Phạm Văn S, Nguyễn Văn H và Hoàng Quốc V trong các ngày 07/8/2021 và 09/8/2021 không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với các hành vi này Công an huyện K đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi của Triệu Anh T1 là người đã mua những thanh nhôm của S, H và V. Bản thân anh T1 là người thu mua phế liệu, không biết tài sản do S trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T1.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 (áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Phạm Văn S), khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Phạm Văn S** và bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn S 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 13/9/2021.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 13/9/2021.

**2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Truy thu bị cáo Phạm Văn S số tiền 600.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 600.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

**3. Về án phí:** Buộc bị cáo Phạm Văn S và bị cáo Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo, bị hại, người LQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Ngọc Hưng**